TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ Đ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 256/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đ, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019, gồm:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Hà Vân A, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số nhà 225/11 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Thái Anh Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số nhà 42/1A Đường số 19, Khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/3/2020, bà Hà Vân A và ông Thái Anh Đ đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Bà Hà Vân A trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Thái Nhật Q, sinh ngày 07/10/2008 và Thái Vân K, sinh ngày 10/3/2015.

Bà Hà Vân A không yêu cầu ông Thái Anh Đ thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Bà Hà Vân A và ông Thái Anh Đ thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao hai con chung hai con chung Thái Nhật Q, sinh ngày 07/10/2008 và Thái Vân K, sinh ngày 10/3/2015 cho bà Hà Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Thái Anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Hà Vân A và ông Thái Anh Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0056553 ngày 10/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố H (đã nộp đủ).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. T;
- CCTHADS Q. T;
- Đương sự;
- UBND Phường X, Quận Y;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Cao Thị Hiền Lũy